

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 06-9-2022.

V/v cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản
chung sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tới;

Ông Trần Tấn Phát;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huỳnh N, sinh năm 1984; địa chỉ: Số nhà 6/11 ấp TP, xã TT, thị xã HT, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 93/2 đường TP, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN.

- Chị N, anh T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 7 năm 2022 và bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị Huỳnh N trình bày:

Bản án số: 54/2019/HNGĐ-ST ngày 26-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN quyết định: Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Phạm Thị Huỳnh N; về con chung: Giao cho chị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con

chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 13-9-2013; Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 15-8-2015. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị N xác định không có.

Ngày 05-7-2022, chị N có đơn khởi kiện yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.250.000 đồng/tháng/ 01 con cho đến khi con thành niên, 02 con với số tiền 4.500.000 đồng/tháng/ 02 con cho đến khi con thành niên. Tại phiên tòa hôm nay, chị N rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu số tiền 2.460.000 đồng/ tháng/ 02 con.

Về tài sản chung: Chị N yêu cầu anh T giao số tiền 15.000.000 đồng theo giấy thỏa thuận ngày 26-6-2019 là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân của chị và anh T.

Bị đơn anh Nguyễn Minh T tình bày:

Bản án số: 54/2019/HNGĐ-ST ngày 26-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN tôi đồng ý giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

Nay chị N khởi kiện yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con anh đồng ý với số tiền mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng/ 2 con, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tại tòa, anh T đồng ý cấp dưỡng 2.000.000 đồng/2 con/tháng.

- Về tài sản chung: Anh T đồng ý giao cho chị N số tiền là tài sản chung 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố TN, tỉnh TN phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng/2 con/tháng cho đến khi con thành niên; Ghi nhận anh T đồng ý giao 15.000.000 đồng.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe đương sự trình bày và hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về cấp dưỡng, chia tài sản sau khi ly hôn với anh T theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

[2] Sau khi ly hôn theo quyết định của bản án số 54/2019/HNGĐ-ST ngày 26-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Đến ngày 05-7-2022, chị N khởi kiện yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con với số tiền 4.500.000 đồng/2 con/tháng cho đến khi các con thành niên. Tại phiên tòa chị N yêu cầu cấp dưỡng cho 02 con số tiền 2.460.000 đồng bằng với mức 30% lương của anh T.

Xét việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn là quyền và lợi ích chính đáng của trẻ được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Anh T, chị N có công việc ổn định thông qua bảng lương do anh chị cung cấp. Anh T chỉ đồng ý cấp dưỡng với mức 2.000.000 đồng/2 con/ tháng là thấp so với mức thực tế của việc nuôi 01 trẻ nhỏ đang ở độ tuổi đi học. Chị N yêu cầu cấp dưỡng 02 con với số tiền 2.460.000 đồng/ 02 con/ tháng là chưa phù hợp với thực tế vì bản thân chị N có công việc nên cần xem xét cho anh T cấp dưỡng 01 con tên Nguyễn Tuệ M với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên. Thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[3] Về tài sản chung: Ghi nhận anh T đồng ý giao cho chị N số tiền 15.000.000 đồng là số tiền tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố TN, tỉnh TN chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; khoản 2 Điều 82; 107; 110; 116 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn của chị Phạm Thị Huỳnh N đối với anh Nguyễn Minh T.

Buộc anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Tuệ M mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Nguyễn Tuệ M đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06-9-2022.

Về tài sản chung: Ghi nhận anh T đồng ý giao lại cho chị N số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án chị Phạm Thị Huỳnh N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án anh Nguyễn Minh T chưa thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án anh Nguyễn Minh T còn phải trả cho người được thi hành án chị Phạm Thị Huỳnh N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Phạm Thị Huỳnh N số tiền 675.000 đồng theo biên lai thu số 0001146 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

“Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tp TN;
- Chi cục THADS tp TN;
- Dương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ (N).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Trọng Nghĩa